

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước
năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa IX - kỳ họp thứ chín về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 13/TTr-STC ngày 21/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh Đắk Lắk (chi tiết theo các biểu kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. / TL

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan các đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT (Ch 50b)



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH
VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 220/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020
A	B	1
A	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH	
I	Nguồn thu ngân sách	15.899.462
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	5.203.834
2	Thu bổ sung từ ngân sách trung ương	10.695.628
-	Thu bổ sung cân đối	8.153.643
-	Thu bổ sung có mục tiêu	2.541.985
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	
4	Thu kết dư	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
II	Chi ngân sách	15.897.062
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	9.149.289
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện	6.747.773
-	Chi bổ sung cân đối	5.720.723
-	Chi bổ sung có mục tiêu	1.027.050
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	
III	Bội thu NSDP	2.400
B	NGÂN SÁCH HUYỆN (BAO GỒM NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ)	
I	Nguồn thu ngân sách	9.274.939
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	2.527.166
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	6.747.773
-	Thu bổ sung cân đối	5.720.723
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.027.050
3	Thu kết dư	
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
II	Chi ngân sách	9.274.939
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	9.274.939
2	Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã	
-	Chi bổ sung cân đối	
-	Chi bổ sung có mục tiêu	
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	

2/0